TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 19/6/2025

V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hiếu Luân và ông Nguyễn Đăng Bôi.

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2025/TLST-HNGĐ ngày 10/4/2025 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Hoài L, sinh năm 2002 (có mặt)

HKTT: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Xóm 6, thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Hà Nam.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 (vắng mặt)

HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Trương Thị Hoài L trình bày:

Chị L và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện T, thành phố Hà Nội ngày 19/5/2022. Sau khi tổ chức đám cưới, chị L về chung sống với anh H tại thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố Hà Nội được một thời gian ngắn thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H nghiện ma túy nhưng giấu chị L, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh H đánh đập vợ con, ngoại tình đi đêm về hôm khiến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ đầu năm 2023 đến nay, không còn quan hệ tình cảm và không còn khả năng quay về đoàn tụ. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã lâu được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị L và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 22/7/2019 hiện đang sống cùng chị L. Ly hôn, chị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ và không yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị L đang làm kinh doanh tự do cùng với gia đình, buôn bán gà cho các quán ăn, nhà hàng tại địa phương, hàng tháng thu nhập khoảng 10 triệu đồng/1 tháng và được bố mẹ đẻ tạo điều kiện về chỗ ở ổn định để nuôi con.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Nguyễn Văn H nhưng anh H đều vắng mặt trong các buổi làm việc và hòa giải, không trình bày quan điểm. Anh H vẫn cư trú và sinh sống ổn định tại địa phương.

Qua xác minh, chính quyền địa phương thôn Đ cho biết: Chị L và anh H kết hôn từ năm 2022, đăng ký kết hôn tại UBND xã K và chung sống tại thôn Đ, xã K được một thời gian ngắn đã xảy ra mâu thuẫn, chị L bỏ về nhà ngoại ở Hà Nam và sống ly thân với anh H. Vợ chồng chị L, anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải

Đ, sinh ngày 22/7/2019, chị L đưa cháu Đ về ngoại kể từ khi vợ chồng anh chị ly thân đến nay. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng anh H chị L hiện không có tranh chấp tại địa phương.

Tại phiên toà: Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm yêu cầu xin ly hôn với anh H, đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Về quan hệ pháp luật và tư cách đương sự: Tòa án xác định đúng và đầy đủ; Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền; Về thời hạn giải quyết vụ án: Tòa án giải quyết trong hạn luật định; Về thu thập chứng cứ đủ và đúng theo quy định của pháp luật; Tại phiên tòa Hội đồng xét xử theo đúng trình tự; Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trương Thị Hoài L, chị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Về con chung: Giao chị Trương Thị Hoài L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 22/7/2019. Về nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị Hoài L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và của Đại diện Viện Kiểm sát; Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố

Hà Nội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Hoài L và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 19/5/2022 tại UBND xã K, huyện T, thành phố Hà Nội. Như vậy, hôn nhân của chị L và anh H là hợp pháp theo luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Qua xác minh xét thấy vợ chồng chị L và anh H chung sống một thời gian ngắn khoảng vài tháng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng yêu thương lẫn nhau nên thường xảy ra va chạm, cãi vã, hôn nhân không hạnh phúc. Chị L và anh H sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay, không còn quan hệ tình cảm, không quan tâm chăm sóc nhau. Quá trình giải quyết vụ án, anh H đều vắng mặt không có lý do nên không thể tiến hành hòa giải được. Xét thấy, hôn nhân của chị L và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị L là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị L và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 22/7/2019 hiện đang sống cùng chị L kể từ khi vợ chồng ly thân đến nay. Ly hôn, chị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Xét cháu Đ còn nhỏ cần sự chăm sóc trực tiếp của mẹ, cháu Đ có thời gian sống liên tục cùng chị L, việc sinh hoạt và học tập của cháu đang ổn định nên tiếp tục giao cháu Đ cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Chị L không yêu cầu anh H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cho anh Hải đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Trường hợp các bên có yêu cầu và phát sinh tranh chấp thì dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Trương Thị Hoài L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Xử*:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị Hoài L. Chị Trương Thị Hoài L được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao chị Trương Thị Hoài L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 22/7/2019 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cho anh H đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét. Trường hợp các bên có yêu cầu và phát sinh tranh chấp thì dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Trương Thị Hoài L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0016713 ngày 10/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
-TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
-Chi cục THA huyện Thường Tín;
- UBND xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Lưu HS vụ án.

Đoàn Lan Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hiếu Luân **Nguyễn Đăng Bôi** **Đoàn Lan Hương**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đoàn Lan Hương